

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/DS-ST

Ngày: 03.4.2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Tấn Phát
- Bà Nguyễn Thị Kim Phú

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài Thanh - là Thư ký Tòa án nhân dân t p Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Bà Võ Lê Trúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 557/2023/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2023, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S; địa chỉ: 266 -268 Nam Kỳ K N, phường 8 (nay là phường VTS), quận 3, tp Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hồng S. Chức vụ: Giám đốc - Chi nhánh Tây Ninh theo văn bản ủy quyền số 3270/2022/QĐ-PL, ngày 26.12.2022, ông S ủy quyền cho ông Cao Hiền Trí Ph, chức vụ chuyên viên quản lý nợ tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền số: 79/2022/QĐ-PL ngày 06.3.2024 tham gia tố tụng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- **Bị đơn:** Anh Trần Tấn Đ, sinh năm 2003; địa chỉ: khu phố NĐ, phường N T, tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 30 tháng 11 năm 2023 và quá trình giải quyết vụ án ông Cao Hiền Trí Ph người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Ngày 02.3.2023 Ngân hàng TMCP S và anh Trần Tấn Đ ký Hợp đồng vay vốn theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số: 2563504 cho anh Đ vay số tiền

với hạn mức 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), lãi suất trong hạn 2,77%/ tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn, mục đích vay tiêu dùng, vay tín chấp. Ngày 10.3.2023 anh Đ sử dụng 30.000.000 đồng, ngày 10.4.2023 anh Đ thanh toán lại số tiền 918.444 đồng, sau đó anh Đ không thanh toán nữa. Sau 3 tháng anh Đ không thanh toán tiếp cho ngân hàng. Ngày 10.8.2023 Ngân hàng chốt tiền gốc thì anh Đ còn nợ là 34.692.066 đồng, sau khi Ngân hàng chốt tiền gốc ngày 10.9.2023 anh Đ thanh toán thêm cho Ngân hàng số tiền 2.000.000 đồng, ngân hàng trừ vào tiền gốc, hiện tại anh Đ còn nợ Ngân hàng tiền gốc 32.692.066 đồng, tiền lãi tính từ ngày 10.9.2023 đến ngày 03.4.2024 lãi trong hạn: 7.156.562 đồng, quá hạn: 3.578.281 đồng, tổng cộng: 43.426.909 đồng (*bốn mươi ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm lẻ chín đồng*). Nay ngân hàng yêu cầu anh Đ trả cho Ngân hàng số tiền trên và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng.

Bị đơn anh Trần Tấn Đ đã được Tòa án tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng không đến Tòa nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:

+Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+Về nội dung: Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S. Buộc anh Trần Tấn Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền tính đến ngày 03.4.2024, tổng cộng: 43.426.909 đồng (*bốn mươi ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm lẻ chín đồng*); trong đó tiền gốc 32.692.066 đồng; lãi trong hạn: 7.156.562 đồng, quá hạn: 3.578.281 đồng và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng.

Án phí: Đương sự chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ông Cao Hiền Trí Ph đại diện cho nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph.

Anh Trần Tấn Đ đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh Đ.

[2] Về nội dung: Ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu anh Trần Tấn Đ trả tiền gốc: 32.692.066 đồng, tiền lãi tính từ ngày 10.9.2023 đến ngày 03.4.2024 lãi trong hạn: 7.156.562 đồng, quá hạn: 3.578.281 đồng; tổng cộng: 43.426.909 đồng (*bốn mươi ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm lẻ chín đồng*) và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số: 2563504.

Xét thấy: Ngân hàng thương mại cổ phần S có đủ chứng cứ chứng minh ngày 02.3.2023 Ngân hàng TMCP S và anh Trần Tấn Đ ký Hợp đồng vay vốn theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số: 2563504 cho anh Đ vay số tiền với hạn mức 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng). Nội dung hợp đồng thể hiện rõ thỏa thuận của hai bên về số tiền vay, thời hạn vay, lãi suất, mục đích sử dụng tiền vay, biện pháp bảo đảm trả nợ. Quá trình vay anh Đ đã trả tiền lãi đến ngày 10.9.2023 thì ngưng đến nay không trả nữa. Như vậy anh Đ vi phạm nghĩa vụ đối với Ngân hàng.

Đối với việc Ngân hàng yêu cầu tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký cụ thể lãi suất trong hạn là 2,77%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, thể hiện cụ thể rõ ràng trong hợp đồng, xét yêu cầu tính lãi suất của Ngân hàng thương mại cổ phần S là có cơ sở chấp nhận; bởi lẽ, khi vay tiền anh Đ có ký hợp đồng tín dụng, có thỏa thuận lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn. Do đó Ngân hàng thương mại cổ phần S yêu cầu anh Đ trả cho Ngân hàng số tiền gốc: 32.692.066 đồng, tiền lãi tính từ ngày 10.9.2023 đến ngày 03.4.2024 lãi trong hạn: 7.156.562 đồng, quá hạn: 3.578.281 đồng, tổng cộng: 43.426.909 đồng (*bốn mươi ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm lẻ chín đồng*) và lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ theo lãi suất quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số: 2563504 là có căn cứ.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tpTây Ninh chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị này phù hợp.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương Mại cổ phần S

2. Buộc anh Trần Tấn Đ có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tính đến ngày 03.4.2024, tổng cộng: 43.426.909 đồng (*bốn mươi ba triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm lẻ chín đồng*); trong đó tiền gốc 32.692.066 đồng; lãi trong hạn: 7.156.562 đồng, quá hạn: 3.578.281 đồng.

Kể từ ngày 04.03.2024 cho đến khi Thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng số: 2563504. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Đ phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Trần Tấn Đ phải chịu 2.171.345 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi một nghìn ba trăm bốn mươi lăm đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần S không phải chịu tiền án phí; hoàn trả lại cho Ngân hàng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 920.000 đồng (chín trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002133 ngày 04 tháng 12 năm 2023 của chi cục Thi hành án dân sự tp Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- THADS TP TN
- Các đương sự;
- Lưu: Tập án; H/s.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã Ký)**

Nguyễn Thị Minh Bình

**HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Kim Linh – Hoàng Đình Ngân

Nguyễn Thị Minh Bình